

Số: 430/QĐ-UBND

Cái Răng, ngày 08 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 07 tháng 02 năm 2023 ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 07 phường trên địa bàn quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có Danh sách kèm theo).

Điều 2. Danh sách công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân các phường và đăng trên Trang thông tin điện tử quận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Hội đồng đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật quận, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đoàn thể quận có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND TP Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP Cần Thơ;
- TT. QU, HĐND, UBND quận;
- UBMTTQVN quận và các đoàn thể;
- Các ban ngành quận;
- UBND các phường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Quốc Cường

Cái Răng, ngày tháng 02 năm 2023

DANH SÁCH

PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Cái Răng)



STT	Tên phường	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	Phường Hưng Thạnh	97	10	29	13	20	25	
2	Phường Phú Thứ	96,75	10	30	11,75	20	25	
3	Phường Hưng Phú	96,75	10	30	11,75	20	25	
4	Phường Thường Thạnh	96,75	10	30	11,75	20	25	
5	Phường Ba Láng	96,25	10	29,5	11,75	20	25	
6	Phường Tân Phú	95,75	10	29	11,75	20	25	
7	Phường Lê Bình	82	10	21	15	17	19	